|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 34/2021/TT-BLĐTBXH | *Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2021* |

**THÔNG TƯ**

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 27/2018/TT-BLĐTBXH NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2018 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI QUY ĐỊNH VỀ QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ CẤP THẺ KIỂM ĐỊNH VIÊN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP; QUY TRÌNH, CHU KỲ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

*Căn cứ* *Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp; quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp; quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 2 như sau:

“b) Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp);”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thành lập Hội đồng đánh giá cấp thẻ để triển khai công tác đánh giá cấp thẻ kiểm định viên và quy định cụ thể thành phần, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá cấp thẻ.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 4 Điều 15 như sau:

“b) Trưởng đoàn, thư ký đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tham gia đoàn đánh giá ngoài hoặc đoàn kiểm định chất lượng dạy nghề hoặc đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp. Ngoài ra, trưởng đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc quản lý cơ sở giáo dục đại học, hoặc quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; thư ký đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm quản lý cấp phòng, khoa trở lên hoặc tương đương trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc trong cơ sở giáo dục đại học, hoặc quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;”

c) Trưởng đoàn, thư ký đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đã tham gia đoàn đánh giá ngoài hoặc đoàn kiểm định chất lượng dạy nghề hoặc đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp hoặc đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Ngoài ra, đối với trưởng đoàn đánh giá ngoài của kiểm định chất lượng chương trình đào tạo phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm quản lý cấp phòng, khoa trở lên hoặc tương đương trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc trong cơ sở giáo dục đại học, hoặc quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 26 như sau:

“c) Ủy viên: Là người có uy tín, có ít nhất 01 năm kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy hoặc nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, đã được đào tạo về hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp hoặc kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đại diện người sử dụng lao động hoặc đại diện của tổ chức xã hội nghề nghiệp hoặc đại diện cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 2 Điều 31 như sau:

“e) Kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư này và văn bản pháp luật có liên quan.”

6. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 31.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Quốc hội; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - Toà án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Công báo; Cổng thông tin điện tử của Chính phủ; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp); - Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTBXH; - Lưu: VT, TCGDNN (20). | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG     Lê Tấn Dũng** |